

CÔNG TY CỔ PHẦN CETECH HEALTHCARE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CETECH HEALTHCARE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CETECH HEALTHCARE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108194569

3. Ngày thành lập: 22/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 24+26, tổ 13, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4530
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt; Bán buôn bột giấy.	4669
4.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
5.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
10.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán Bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
11.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet	6190
12.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
14.	Giáo dục tiểu học	8520
15.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
16.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Xây dựng công trình công ích	4220
20.	Phá dỡ	4311
21.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
22.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4513
23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim.	4663
24.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
26.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
29.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
30.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
31.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động; Các loại cửa tự động; + Hệ thống đèn chiếu sáng; Hệ thống hút bụi; Hệ thống âm thanh; + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
33.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4543
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
36.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
37.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
38.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
39.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
40.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
41.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

42.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom rác thải y tế	3812
43.	Xây dựng nhà các loại	4100
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
45.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
48.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước; Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá; Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; Thuê cần trục có người điều khiển.	4390

49.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Bán buôn xe có động cơ khác như: + Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; + Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; + Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông...; + Xe vận chuyên có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cặp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa.	4511
50.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
51.	Bán buôn thực phẩm	4632
52.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
53.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
54.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
55.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)
56.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659

57.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại; - Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa.	4719
58.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
59.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
60.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Trừ hoạt động kinh doanh bất động sản	5210
61.	Xuất bản phần mềm	5820
62.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
63.	Quảng cáo	7310
64.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
65.	Cho thuê xe có động cơ	7710
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730
67.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
68.	Giáo dục mầm non	8510
69.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
70.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
71.	Đào tạo cao đẳng	8541
72.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
73.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
74.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CETECH	Số 02 ngách 192/22 đường Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	0107323187	
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		
2	TRẦN TRỌNG VIỆT	Số 02, ngách 192/22, đường Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	0010840083 85	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		
3	NGUYỄN VIỆT GIANG	CT4B, Khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50,000	0300840046 02	
			Tổng số	50.000	500.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VIỆT GIANG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *01/12/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *030084004602*

Ngày cấp: *20/12/2016*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *CT4B, Khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *CT4B, Khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội